

Số: 27/2023/QĐST-HNGĐ

Thạch An, ngày 31 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH AN, TỈNH CAO BẰNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mã Hồng Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hà Thị Bích Thu

2. Ông Trần Đình Vỹ

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 27, Điều 37 Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2023;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngô Quang H1 – sinh năm 19xx

Nơi cư trú: B, xã V, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng

- *Bị đơn*: Nguyễn Thị H2 – sinh năm 19xx

Nơi cư trú: B, xã V, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng

Chỗ ở: N, xã Đ, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Ngọc V

2. Chị Lý Thị H3

Cùng cư trú tại: N, xã Đ, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng

- Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị đơn: bà Hà Thị H4 – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa anh Ngô Quang H1 và chị Nguyễn Thị H2.

2.2 Về con chung: Không có, Hội đồng xét xử không xem xét.

2.3 Về tài sản chung: Không có, Hội đồng xét xử không xem xét.

2.4 Về Nghĩa vụ dân sự chung:

Công nhận sự thoả thuận của anh Ngô Quang H1, chị Nguyễn Thị H2 và chị Lý Thị H3. Sự thoả thuận của đương sự cụ thể như sau: Anh Ngô Quang H1 có trách nhiệm trả cho chị Lý Thị H3 số tiền đã vay ngày 04/11/2022 là 5.000.000đ (Năm triệu đồng chẵn).

Công nhận sự thoả thuận của anh Ngô Quang H1, chị Nguyễn Thị H2 và ông Nguyễn Ngọc V, sự thoả thuận của đương sự cụ thể như sau: Anh Ngô Quang H1 và chị Nguyễn Thị H2 phải trả cho ông Nguyễn Ngọc V số tiền đã vay là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng chẵn), trong đó: anh Ngô Quang H1 phải trả cho ông Nguyễn Ngọc V 10.000.000đ (Mười triệu đồng chẵn), chị Nguyễn Thị H2 phải trả cho ông Nguyễn Ngọc V 10.000.000đ (Mười triệu đồng chẵn).

Đình chỉ đối với yêu cầu của anh Ngô Quang H1 về việc yêu cầu chị Nguyễn Thị H2 hoàn trả số tiền 17.000.000đ (Mười bảy triệu đồng) do anh H1 rút yêu cầu.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.5 Về án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm cho các đương sự. Hoàn trả cho anh Ngô Quang H1 số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0001029 ngày 13/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. Thạch An;
- UBND xã V, H. Thạch An;
- Chi cục THADS H. Thạch An;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mã Hồng Nhung